

Mã đề thi: LS6I2101

Năm học: 2020 – 2021

Ngày kiểm tra: 22/12/2020

Thời gian: 45 phút

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm):

Học sinh tô đậm vào chữ cái đứng trước đáp án đúng trong phiếu trả lời:

Câu 1: Nhà ở phổ biến của cư dân Văn Lang là:

- A. nhà sàn
B. nhà trệt
C. hang động, mái đá
D. nhà lợp ngói

Câu 2: Đứng đầu nhà nước Văn Lang là ai?

- A. An Dương Vương
B. Lạc tướng
C. Hùng Vương
D. Lạc hầu

Câu 3: Hiện vật tiêu biểu cho nền văn hóa của người Việt cổ thời Văn Lang là:

- A. trống đồng
B. đồ gốm tráng men
C. rìu đá mài toàn thân
D. rìu sắt

Câu 4: Nét nổi bật trong đời sống tín ngưỡng của cư dân Văn Lang là:

- A. thờ cúng các lực lượng tự nhiên
B. thường xuyên tổ chức các lễ hội lớn
C. có tục nhuộm răng, ăn trầu
D. có tục hỏa táng người chết

Câu 5: Yếu tố nào sau đây có vai trò quan trọng thúc đẩy nhà nước Văn Lang ra đời sớm?

- A. Kinh tế thương nghiệp phát triển đòi hỏi có người đứng đầu
B. Xã hội phân hóa sâu sắc thành các giai cấp đối kháng
C. Tác động mạnh mẽ từ nền văn hóa các nước láng giềng
D. Yêu cầu của hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm

Câu 6: Chức danh đứng đầu các chiềng, chạ thời Văn Lang là:

- A. Bô chính
B. Lạc hầu
C. Lạc tướng
D. Quan lang

Câu 7: Nội dung nào sau đây phản ánh *không đúng* về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang?

- A. Thóc, gạo là lương thực chính
B. Phần lớn cư dân ở nhà trệt
C. Cư dân Văn Lang thường xuyên đi lại bằng thuyền
D. Cư dân Văn Lang biết làm muối, mắm cá

Câu 8: Công cụ chủ yếu của Người tối cổ là:

- A. rìu ghè đẽo có hình thù rõ ràng
B. công cụ bằng xương, tre, gỗ
C. rìu đá cuội đượ mài ở lưỡi
D. những mảnh đá ghè đẽo thô sơ

Câu 9: Ý nghĩa quan trọng nhất của việc ra đời thuật luyện kim đối với đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam là:

- A. dẫn đến sự ra đời của nghề làm gốm
B. làm tăng năng suất lao động
C. chấm dứt hoàn toàn hoạt động săn bắt, hái lượm
D. dẫn đến sự ra đời của nền nông nghiệp sơ khai

Câu 10: Từ thế kỉ VII đến thế kỉ I TCN, trên đất nước ta đã hình thành những nền văn hóa nào?

- A. Óc Eo, Sa Huỳnh, Đồng Nai
B. Óc Eo, Sa Huỳnh
C. Óc Eo, Sa Huỳnh, Đông Sơn
D. Sa Huỳnh, Đồng Nai, Đông Sơn

Câu 11: Ý nghĩa của truyền thuyết Âu Cơ - Lạc Long Quân là:

- A. phản ánh quá trình hình thành của Nhà nước Văn Lang
B. lí giải về nguồn gốc của cộng đồng các dân tộc Việt Nam
C. vị trí của nước Văn Lang ở vùng cao
D. nhu cầu đoàn kết chống ngoại xâm

Câu 12: Nội dung nào đúng với đặc điểm về chế độ thị tộc mẫu hệ?

- A. Những người khác họ cùng sống chung và tôn người giàu có nhất lên làm chủ
B. Những người cùng huyết thống sống chung với nhau và tôn người đàn ông lớn tuổi, có uy tín đứng đầu



C. Những người cùng huyết thống sống chung với nhau và tôn người phụ nữ lớn tuổi, có uy tín đứng đầu

D. Những người khác họ cùng sống chung và tôn người lớn tuổi nhất lên làm chủ

Câu 13: Sự phát triển của nghề nào sau đây thúc đẩy cư dân Phùng Nguyên, Hoa Lộc phát minh ra thuật luyện kim?

A. Dệt vải

B. Chăn nuôi

C. Đánh cá

D. Làm gốm

Câu 14: Một trong những chuyển biến quan trọng về xã hội vào buổi đầu thời đại dựng nước ở Việt Nam là:

A. thị tộc, bộ lạc hoàn toàn tan rã

B. xã hội có sự phân hóa thành người giàu, người nghèo

C. thị tộc, bộ lạc bắt đầu xuất hiện

D. chế độ mẫu hệ dần thay thế cho chế độ phụ hệ

Câu 15: Biểu hiện nào chứng tỏ nghề nông trồng lúa nước đã ra đời ở Việt Nam vào cuối thời nguyên thủy?

A. Các lưỡi cày bằng sắt được tìm thấy ở các di chỉ

B. Hàng loạt lưỡi cuốc đá, dấu vết lúa gạo được tìm thấy ở các di chỉ

C. Nhiều cục đồng, xỉ đồng, dây đồng được phát hiện ở các di chỉ

D. Rìu đá ghè đẽo thô sơ được tìm thấy ở nhiều nơi

Câu 16: Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang?

A. Phần lớn cư dân Văn Lang theo đạo Hin-đô

B. Phần lớn cư dân Văn Lang theo đạo Phật

C. Cư dân Văn Lang có tục hỏa táng người chết

D. Cư dân Văn Lang thường xuyên tổ chức lễ hội

Câu 17: Nền văn hóa Đông Sơn là cơ sở để hình thành nên nhà nước nào sau này?

A. Đại Việt

B. Âu Lạc

C. Vạn Xuân

D. Văn Lang

Câu 18: Một trong những biểu hiện chứng tỏ trình độ phát triển của nền sản xuất thời văn hóa Đông Sơn là:

A. cư dân Việt cổ bắt đầu biết đến nghề chăn nuôi và đánh cá

B. công cụ bằng sắt chiếm ưu thế, gần như thay thế đồ đá

C. công cụ bằng đồng chiếm ưu thế, gần như thay thế đồ đá

D. cư dân Việt cổ bắt đầu biết làm đồ gốm có hoa văn trang trí

Câu 19: Nhà nước Văn Lang ra đời vào thời gian nào?

A. Thế kỉ VI TCN

B. Thế kỉ V TCN

C. Thế kỉ VII TCN

D. Thế kỉ VIII TCN

Câu 20: Kinh đô của nước Văn Lang đóng ở:

A. Bạch Hạc (Việt Trì - Phú Thọ)

B. Luy Lâu (Thuận Thành - Bắc Ninh)

C. Thăng Long (Hà Nội)

D. Cổ Loa (Đông Anh – Hà Nội)

II. Phần tự luận (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Trình bày hoàn cảnh ra đời nhà nước Văn Lang?

Câu 2 (3 điểm):

a. Em hãy trình bày đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang?

b. Theo em, nét văn hóa nào về đời sống tinh thần mà ngày nay chúng ta vẫn còn lưu giữ?

(Học sinh làm bài vào phiếu trả lời)

----- HẾT -----